

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHIÊM HÓA**

Số: *191* /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Chiêm Hóa, ngày *04* tháng 6 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thu hồi đất xây dựng công trình Sân vận động trung tâm  
huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HOÁ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;*

*Căn cứ Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của UBND tỉnh ban hành quy định về trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;*

*Căn cứ Quyết định số 813/QĐ-UBND ngày 29/3/2016 của Chủ tịch UBND huyện Chiêm Hóa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Cải tạo sân vận động trung tâm (giai đoạn II), huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;*

*Căn cứ Nghị Quyết số 29/NQ-HĐND ngày 13/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang về danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 và danh mục công trình, dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 58 của Luật Đất đai trong năm 2016 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;*

*Căn cứ Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 26/7/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2016 các huyện, thành phố;*

*Căn cứ Văn bản số 1116/UBND-XD ngày 29/9/2016 của UBND huyện Chiêm Hóa về việc bổ sung chủ trương đầu tư xây dựng công trình Cải tạo sân vận động trung tâm (giai đoạn II);*

*Căn cứ Quyết định số 334/QĐ-UBND ngày 18/10/2016 của UBND huyện Chiêm Hóa về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng Sân vận động trung tâm huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;*

*Xét đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất tại Tờ trình số 25/TTr-PTQĐ ngày 12/5/2021 và Tờ trình số 37/TTr-TNMT ngày 31/5/2021 của Phòng Tài nguyên và Môi trường về việc đề nghị thu hồi đất để xây dựng công trình Sân vận động trung tâm huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thu hồi diện tích 1.543,5 m<sup>2</sup> đất của 13 hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng tại thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang, cụ thể:

\* Phân theo nhóm đất:

- Nhóm đất nông nghiệp: 342,1 m<sup>2</sup>.
- + Đất trồng cây lâu năm (CLN): 342,1 m<sup>2</sup>.
- Nhóm đất phi nông nghiệp: 1.201,4 m<sup>2</sup>.
- + Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (SKC): 35,0 m<sup>2</sup>.
- + Đất ở tại đô thị (ODT): 1.166,4 m<sup>2</sup>.

Ranh giới thu hồi đất được xác định bởi các đường liền nét đậm khép kín (có diện tích, số thửa đất, loại đất) được thể hiện trên bản trích đo địa chính để thu hồi đất xây dựng công trình Sân vận động trung tâm huyện Chiêm Hóa, hệ tọa độ VN-2000, khu vực tổ Vĩnh Lim, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, tỷ lệ 1/500 đã được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt.

*(Có danh sách chủ sử dụng đất và bản đồ thu hồi đất kèm theo)*

- Lý do thu hồi đất: Xây dựng công trình Sân vận động trung tâm huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

**1.** Ủy ban nhân dân thị trấn Vĩnh Lộc

- Có trách nhiệm gửi Quyết định này cho các hộ gia đình có tên trong danh sách thu hồi đất kèm theo; trường hợp không nhận quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn và nơi sinh hoạt cộng đồng khu dân cư nơi có đất thu hồi.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền, vận động người bị thu hồi đất chấp hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và quyết định thu hồi đất của nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Chiêm Hóa để thực hiện chỉnh lý theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện đúng các quy định trong trình tự thủ tục bồi thường, hỗ trợ.

## 2. Trung tâm Phát triển quỹ đất

Phối hợp với Chủ đầu tư xây dựng công trình (Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Chiêm Hóa) thanh toán dứt điểm kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được bồi thường thiệt hại trong phạm vi giải phóng mặt bằng đúng thời gian quy định.

## 3. Chủ đầu tư xây dựng công trình (Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Chiêm Hóa)

Bổ trí đầy đủ nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho các tổ chức, hộ gia đình có tài sản trên đất bị thu hồi theo đúng quy định của nhà nước.

## 4. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai

Phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất, UBND thị trấn Vĩnh Lộc tổ chức thu hồi và chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Chiêm Hóa; Chủ tịch UBND thị trấn Vĩnh Lộc, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các tổ chức, hộ gia đình đang sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND huyện;
- Phó CT UBND huyện phụ trách KT;
- Như Điều 3 (Thực hiện);
- Chánh VP HĐND & UBND huyện;
- CVKT;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Đình Tân

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHIÊM HÓA



**DANH SÁCH THU HỒI ĐẤT**

**Để giải phóng mặt bằng xây dựng công trình: Sân vận động trung tâm huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang**

(Kèm theo Quyết định số 101 /QĐ-UBND ngày 04 /6/2021 của UBND huyện Chiêm Hóa)

Đơn vị tính: m<sup>2</sup>.

Số TT	Chủ quản lý, sử dụng đất	Địa chỉ thửa đất (tổ dân phố)	Số tờ bản đồ	Số thửa đất	Tổng diện tích	Nhóm đất nông nghiệp		Nhóm đất phi nông nghiệp			Ghi chú
						Tổng	Đất trồng cây lâu năm (CLN)	Tổng	Đất ở đô thị (ODT)	đất cơ sở sản xuất phi NN (SKC)	
<b>Tổng diện tích</b>					<b>1.543,5</b>	<b>342,1</b>	<b>342,1</b>	<b>1.201,4</b>	<b>1.166,4</b>	<b>35,0</b>	
1	Vũ Thị Nga	Vĩnh Lim	1	1	78,9			78,9	78,9		
2	Nông Ngọc Khánh	Vĩnh Lim	1	2	97,9			97,9	97,9		
3	Nguyễn Bích Thủy	Vĩnh Lim	1	3	99,8			99,8	99,8		
4	Nguyễn Thị Bích Thủy	Vĩnh Lim	1	4	161,4	41,4	41,4	120,0	120,0		
		Vĩnh Lim	1	5	35,0			35,0		35,0	
5	Nguyễn Thị Việt	Vĩnh Lim	1	6	172,5	52,5	52,5	120,0	120,0		
6	Lê Vĩnh Hưng	Vĩnh Lim	1	7	108,4			108,4	108,4		
7	Lý Ngọc Sòi	Vĩnh Lim	1	8	101,2			101,2	101,2		
8	Trần Thị Thu	Vĩnh Lim	1	9	180,3	70,2	70,2	110,1	110,1		
9	Lý Thị Ngọc	Vĩnh Lim	1	10	104,4	104,4	104,4				

Số TT	Chủ quản lý, sử dụng đất	Địa chỉ thửa đất (tổ dân phố)	Số tờ bản đồ	Số thửa đất	Tổng diện tích	Nhóm đất nông nghiệp		Nhóm đất phi nông nghiệp			Ghi chú
						Tổng	Đất trồng cây lâu năm (CLN)	Tổng	Đất ở đô thị (ODT)	đất cơ sở sản xuất phi NN (SKC)	
10	Bùi Xuân Quang	Vĩnh Lim	1	11	120,0			120,0	120,0		
		Vĩnh Lim	1	20	51,0	51,0	51				Ngoài QH gia đình đề nghị thu hồi
11	Vũ Đình Minh	Vĩnh Lim	1	12	90,1			90,1	90,1		
12	Trần Thị Hằng	Vĩnh Lim	1	13	54,5			54,5	54,5		
		Vĩnh Lim	1	14	11,9			11,9	11,9		
		Vĩnh Lim	1	21	6,0			6,0	6,0		
		Vĩnh Lim	1	22	59,9	12,3	12,3	47,6	47,6		Ngoài QH gia đình đề nghị thu hồi
13	Ma Thị Nhật	Vĩnh Lim	1	15	10,3	10,3	10,3				